

Số: 24 /CT-BVNTW

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2025

CHỈ THỊ

V/v sử dụng nhãn dán trên các dụng cụ đưa thuốc tiêm, truyền

Để đảm bảo an toàn người bệnh, giảm thiểu nguy cơ nhầm lẫn khi sử dụng thuốc tiêm, truyền cho người bệnh, Ban Giám đốc yêu cầu tất cả các khoa sử dụng thuốc thực hiện một số việc như sau:

- Dán nhãn thuốc lên bơm tiêm, chai, lọ... theo đúng “Quy trình dán nhãn thuốc lên xi lanh” (QL.QT.013.V1.0 kèm theo), ghi ngày giờ lấy/pha thuốc, thể tích lấy lên nhãn (áp dụng đồng thời cho cả bơm tiêm bảo quản thuốc) và dán “nhãn dán 5 thông tin nhận dạng người bệnh” lên bơm tiêm, chai, lọ... thực hiện tiêm, truyền cho người bệnh (dán nhãn không che vạch chia thể tích và không dán nhãn khi bơm tiêm, chai, lọ... đã có nhãn dán thể hiện thông tin người bệnh).

- In “nhãn dán 5 thông tin nhận dạng người bệnh” trên phần mềm eHospital của máy tính có kết nối với máy in tem xét nghiệm theo hướng dẫn đính kèm.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *Ang*

Nơi nhận:

- Tất cả các khoa/phòng/Viện/Trung tâm;
- Ban Giám đốc (để biết);
- Lưu: VT, QLCL *(02)*



GIÁM ĐỐC

TH
K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Cao Việt Tùng

**BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**



**QUY TRÌNH DÁN NHÃN THUỐC LÊN XI LANH
QL.QT.013.V1.0**

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 10 / 10 / 2017

	Họ tên	Chức vụ	Chữ ký
Soạn thảo	Nguyễn Thu Thủy	Nhân viên phòng Quản lý chất lượng	
Xem xét	Trịnh Xuân Long	Trưởng phòng Quản lý chất lượng	
Phê duyệt	Lê Thanh Hải	Giám đốc	



	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 2 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dán nhãn thuốc lên xi lanh	QL-QT.013.V1.0

QUY TRÌNH DÁN NHÃN ỚNG TIÊM

1. Mục đích

- Phòng ngừa và giảm thiểu các sai sót trong y khoa liên quan đến sử dụng thuốc: thuốc khác nhau có bao bì giống nhau, tên gọi gần giống nhau...hay liên quan đến tỷ lệ pha trộn các loại thuốc.
- Thống nhất cách thức đánh dấu, phân loại, sử dụng các loại thuốc bằng màu sắc trong toàn bệnh viện.

2. Phạm vi áp dụng

- Áp dụng với tất cả các loại thuốc tiêm, thuốc vận mạch tại các khoa lâm sàng.

3. Trách nhiệm

- Bác sĩ, điều dưỡng chuẩn bị thuốc tiêm cho người bệnh tại các khoa lâm sàng.

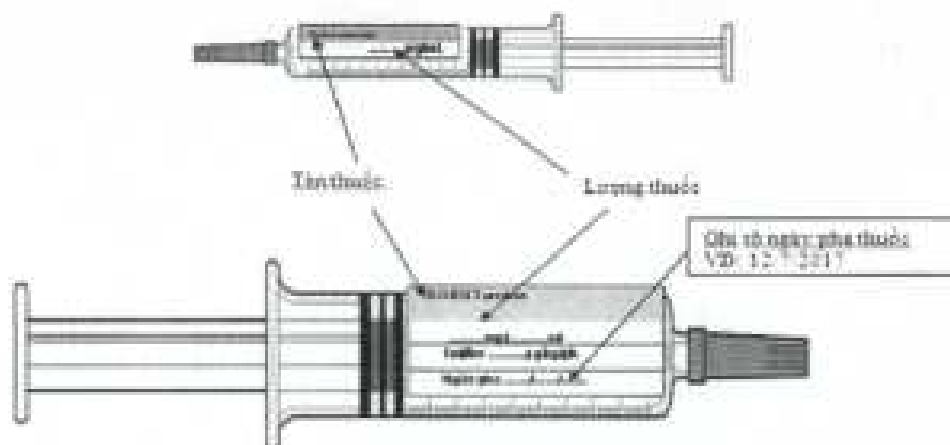
4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị

- Chuẩn bị nhãn dán của các loại thuốc theo qui định (đính kèm)
- Chuẩn bị dụng cụ và theo thuốc y lệnh
- Chuẩn bị pha chế

4.2. Tiến hành

- Pha từng loại thuốc khác nhau, hết loại này mới chuyển sang loại khác để tránh nhầm lẫn
- Ghi đầy đủ tất cả các thông tin về thuốc trên nhãn (đối chiếu đúng với y lệnh)



- Dán nhãn lên dụng cụ chứa thuốc vừa được pha và bảo quản theo yêu cầu của từng loại thuốc.
- Đối chiếu 5 đúng khi sử dụng thuốc cho người bệnh.

	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 3 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dán nhãn thuốc lên xi lanh	QL-QT.013.V1.0

QUI ĐỊNH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC LOẠI TEM NHÃN CHO THUỐC TIÊM

1. Đối với những loại thuốc bolus

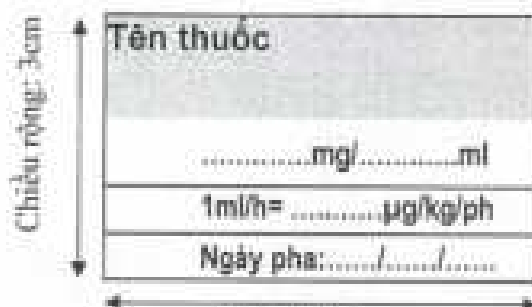


Chiều dài: 5 cm

Tên thuốc: Kiểu chữ Arial, Đậm; Cỡ chữ: 10
Màu nền: Theo quy định D4774-94 của ASTM và ISO 26825: 2008

Kiểu chữ: Arial Narrow, đậm; Cỡ chữ: 8

2. Đối với những loại thuốc sử dụng bơm tiêm điện liên tục:



Chiều dài: 5 cm

Tên thuốc: Kiểu chữ Arial, Đậm;
Cỡ chữ: 12
Màu nền: Theo quy định D4774-94 của ASTM và ISO 26825: 2008

Kiểu chữ: Arial Narrow, đậm;
Cỡ chữ: 10

3. Một số lưu ý trên nhãn thuốc:

a. Tên thuốc:

- Theo quy định của Bộ y tế
- Vị trí tên thuốc: được in góc trên bên trái của nhãn, màu nền theo quy định D4774-94 của Hiệp hội Thí nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ và ISO 26825: 2008
- Cách viết tên thuốc: theo quy định của Bộ y tế; một số loại thuốc nhìn giống nhau, phát âm giống nhau thì phần chữ khác nhau được viết in hoa

VD:

vecuronium ➔ VEcuronium
pancuronium ➔ PANcuronium

- Kiểu chữ: Arial, đậm
- Cỡ chữ: 12

b. Các thông số khác trên nhãn: mg/ml; ngày pha...

- Kiểu chữ: Arial Narrow
- Cỡ chữ: 10

	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 4 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dân nhân thuốc lưu trữ lạnh	QL.QT.013.V1.0

- Nền trắng

c. Màu nền

- Theo bảng màu tiêu chuẩn của từng nhóm thuốc

VD: nhóm thuốc ngủ có màu vàng cam; mã màu 151



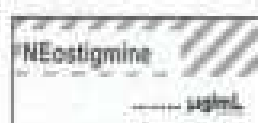
- Những loại thuốc có tác dụng đối kháng/ tác dụng ngược nhau sẽ được thể hiện bằng các viên màu trắng trên nền màu sắc theo tiêu chuẩn của nhóm đối kháng thuốc đó, mỗi viên màu trắng có độ rộng 1mm chạy từ dưới lên trên và từ trái qua phải. Tên thuốc được hiển thị bên trên các viên màu

VD:

Giãn cơ



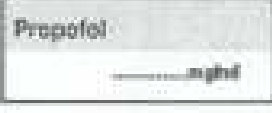
Giải giãn cơ



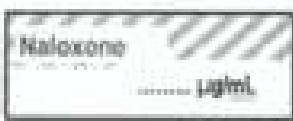
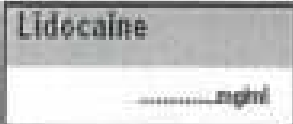
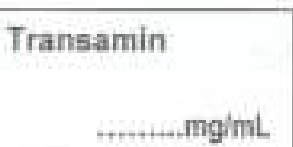
	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 3 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dán nhãn thuốc lần 1 số lành	QL-QT.013.V1.0

DANH MỤC NHÓM THUỐC THEO MÀU

Kích thước nhãn:(3cm x 5 cm

STT	NHÓM THUỐC	TÊN THUỐC	NHÃN THUỐC	BẢNG MÀU
1	Gây mê	Propofol		Chữ đen, nền vàng chanh (RGB 255.255.0)
		Ketamine		
2	Thuốc ngủ	Midazolam		Chữ đen, nền cam 151 (RGB 155.102.0)
		Phenobarbital		
3	Giãn cơ	Rocuronium		Chữ đen, nền đỏ 805 (RGB 253.121.86)
		Atracurium		
4	Giải giãn cơ	Neostigmine		Chữ đen, nền đỏ 805 (RGB 253.121.86) với các viên chéo màu trắng
5	Giảm đau	Sufentanyl		Chữ đen, nền xanh da trời 297 (RGB 233.299.227)
		Fentanyl		
		Morphin		

	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 6 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dán nhãn thuốc tên số lượng	QL.QT.013.V1.0

6		Naloxone		Chữ đen, nền xanh 297(RGB 233.299.227) với các viên chéo màu trắng
7	Thuốc tê	Bupivacaine		Chữ đen, nền xám 401 (RGB 194.184.171)
		Levobupivacaine		
		Lidocaine		
8	Chống nôn	Ondansetron		Chữ đen, nền hồng cam
9	Co mạch	Adrenalin		Chữ đen, nền tím hồng 256 (RGB 222.191.217)
		Ephedrin		
10	Anticholinergic	Atropin		Chữ đen, nền xanh lá 367 (RGB 163.217.99)
11	Thuốc khác	Heparin		Chữ đen nền trắng
		Protamin		Chữ đen, nền trắng sọc đen
		Transamin		Chữ tím đen nền trắng

Ghi chú: Đây là tài liệu đã được kiểm soát. Bất cứ tài liệu nào không được đóng dấu bệnh viện phải được kiểm tra trước khi sử dụng và nếu sai chép cần được sự cho phép của bệnh viện. Lưu hành nội bộ

	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 7 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dẫn nhận thuốc tên xã lãnh	QL-QT.013.V1.0

		Methylprednisolon	Methylprednisolonmg/mL	Chữ tím đen nền trắng
		CaCl ₂	CaCl ₂mg/mL	Chữ đỏ, nền trắng, viên xanh 3pt
		NaHCO ₃	NaHCO ₃%	Chữ tím đen nền trắng
		MgSO ₄	MgSO ₄mg/mL	Chữ tím đen nền trắng
		KCl	KClmg/mL	Chữ đỏ, nền trắng, viên đỏ 3pt
		Kháng sinh	Kháng sinhmg/mL	Chữ tím đen nền trắng
		Human albumin	Human albumin%	Chữ tím đen nền trắng
		Glucose	Glucose%	Chữ tím đen nền trắng

Ghi chú: Đây là tài liệu đã được kiểm soát. Bất cứ tài liệu nào không được đóng dấu bệnh viện phải được kiểm tra trước khi sử dụng và nếu tạo chép cần được sự cho phép của bệnh viện. Lưu hành nội bộ

	BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG	Trang 8 trên 11
	Phòng Quản lý chất lượng	
	Quy trình dán nhãn thuốc lên xi lanh	QL.QT.013.V1.0

THUỐC CHẠY BƠM TIÊM ĐIỆN LIỄN TỤC

Kích thước nhãn: 3cm x 5 cm

STT	NHÓM THUỐC	TÊN THUỐC	NHÃN THUỐC	BẢNG MÀU
1	Cơ mạch	Adrenalin	Adrenalin mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Tím hồng 256 (RGB 222.191.217)
2		Noradrenalin	Noradrenalin mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	
3		Dopamin	DOPamine mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	
4		Dobutamin	DOBUTamine mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	



5		Nicardipin	Nicardipin mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Xanh lá 367 (RGB 163.217.99)
		Nitroglycerin	Nitroglycerin mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	
7		Cordarone	Cordarone mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ tím đen nền trắng
8		Ilomedine	Ilomedine µg/.....ml 1ml/h=ng/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ tím đen nền trắng
9		Milrinone	Milrinone mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ tím đen nền trắng

10		PGE1	PGE1 µg/.....ml 1ml/h=ng/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ tím đen nền trắng
11		Heparin	Heparin mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ đen, nền trắng
12		Furosemid	Furosemid mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ xanh đen nền trắng
13		CaCl ₂	CaCl₂ mg/.....ml 1ml/h=µg/kg/ph Ngày pha:...../...../.....	Chữ đỏ, nền trắng, viên xanh 3pt
14		Thuốc trộn	Fentanyl.....µg/ml Rocuronium.....mg/ml Midazolam.....mg/ml	Chữ tím đen nền trắng

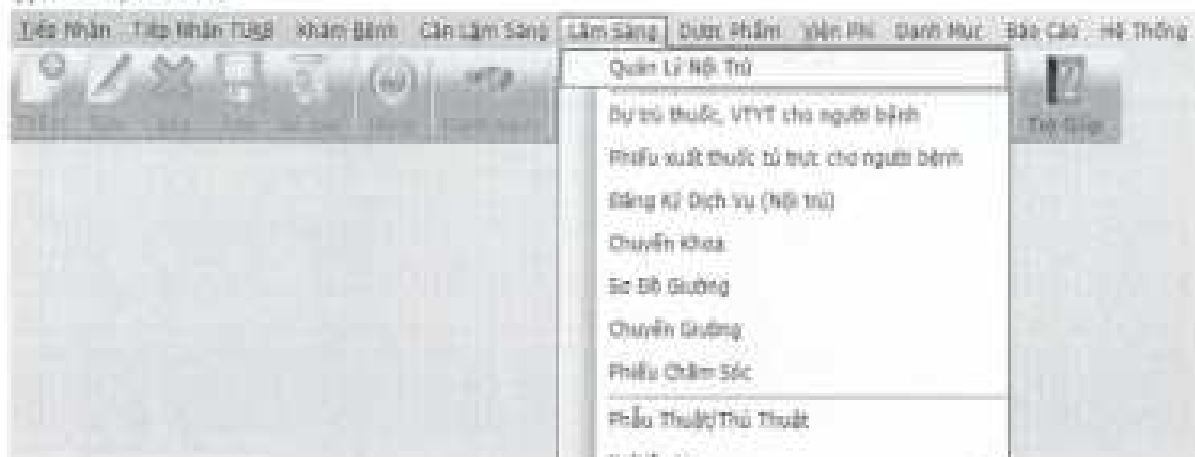


TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Guideline on Syringe Labelling In Critical Care Areas, First Edition, Pharmaceutical Services Division Ministry of Health Malaysia
2. National list of Australian medicines names with Tall Man applied
3. User-applied labels for use on syringes containing drugs used during anaesthesia (AS/NZS 4375:1996). Sydney: Standards Australia International Pty Ltd, 1996
4. Guidelines for the safe administration of injectable drugs in anaesthesia. Australian and New Zealand College of Anaesthetists, 2009
5. International Organization for Standardization Anaesthetic and respiratory equipment – User-applied labels for syringes containing drugs used during anaesthesia – Colours, design and performance. 1st edition. ISO 26825:2008(E). Geneva: ISO, 2008

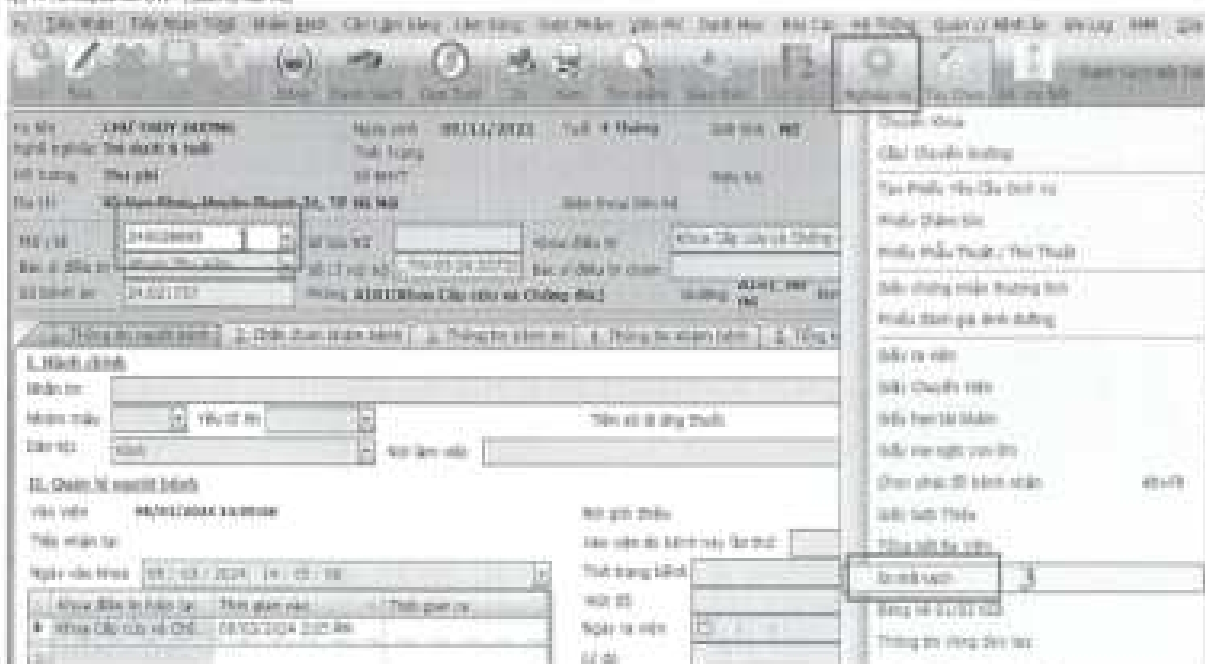
Bước 1: Đăng nhập vào phần mềm eHospital bằng user được cấp.

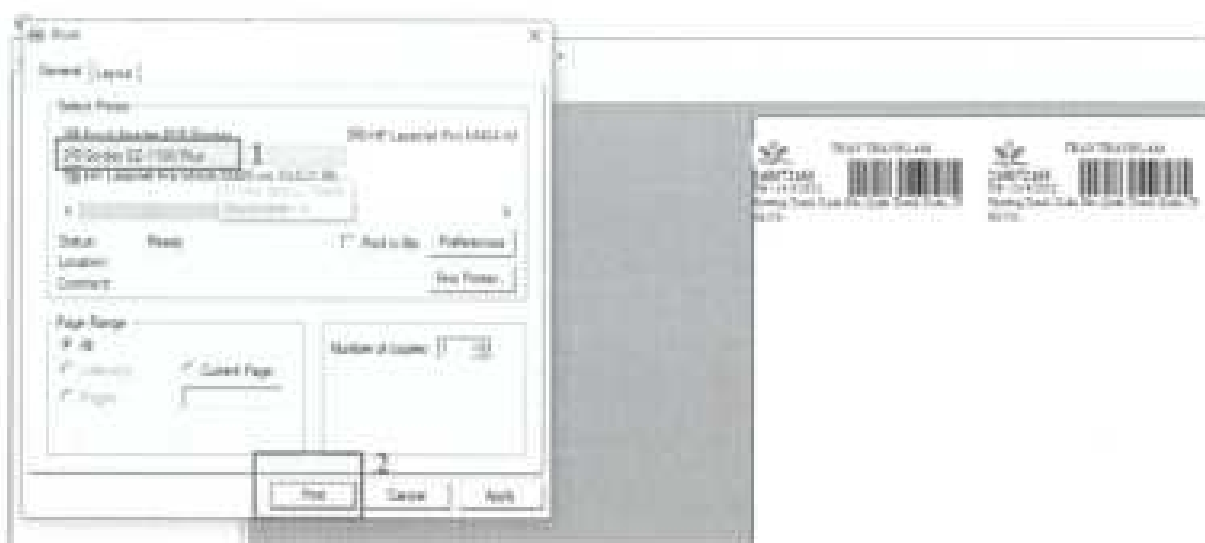
- Thao tác: Lâm sàng → Quản lý nội trú.



Bước 2: Chọn mã người bệnh và in nhãn.

- Thao tác : (1) Nhập mã v tế $\rightarrow$ (2) Nghiệp vụ $\rightarrow$ (3) In mã vạch





- Thao tác: (1) Chọn máy in mã vạch Godex → (2) Chọn Print
- Một lệnh mặc định in ra 02 nhãn dán.